

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 463, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh T, người bị kiện bà Trần Thị Như M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh T đề ngày 08 tháng 4 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và tranh chấp nợ huê (huê)*”.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 06 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm : 1980

Địa chỉ: Số 36/6/3, đường NĐC, Phường N, thành phố ĐL, tỉnh LD.

Người bị kiện: Bà **Trần Thị Như M**, Sinh năm 1967.

- Địa chỉ: Số 9A, đường SNA, Phường N, thành phố ĐL, tỉnh LD.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 06 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 06 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Như M đồng ý nhận trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền nợ huê gốc là **90.000.000đ** (*Chín mươi triệu đồng*) và số tiền gốc vay còn nợ là **200.000.000đ** (*Hai trăm triệu đồng*). Tổng cộng bà Trần Thị Như M đồng ý nhận trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T tổng số tiền là **290.000.000đ** (*Hai trăm chín mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc